

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1902/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2012

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 164..... Ngày 05/01/13....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển
nguồn ngân sách nhà nước năm 2013

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội khoá XIII: số 32/2012/QH13 ngày 10 tháng 11 năm 2012 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2013; số 33/2012/QH13 ngày 15 tháng 11 năm 2012 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2013;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Giao các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2013 và danh mục dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương năm 2013 theo các phụ lục đính kèm, bao gồm cả thu hồi các khoản vốn ứng trước kế hoạch.

Điều 2.

1. Giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quyết định giao các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2013:

a) Tổng mức vốn bù lãi suất tín dụng đầu tư và tín dụng chính sách; chi bổ sung dự trữ nhà nước; cho vay chính sách; các chương trình mục tiêu quốc gia; Chương trình Biển Đông - Hải đảo.

b) Giao các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước tổng số vốn: chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án phân theo từng ngành, lĩnh vực, đầu tư theo từng mục tiêu nhiệm vụ và mức vốn từng dự án cụ thể.

c) Giao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổng số vốn bổ sung có mục tiêu theo từng chương trình và mức vốn từng dự án cụ thể. Riêng các dự án thuộc các chương trình: Tái định cư thủy điện Hòa Bình, Tuyên Quang, Sơn La; Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội tuyến biên giới Việt - Trung (Quyết định số 120/2003/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 2003), Việt Nam - Lào và Việt Nam - Campuchia (Quyết định số 160/2007/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2007):

- Các dự án có tổng mức đầu tư từ 15 tỷ đồng trở lên: Giao danh mục dự án và mức vốn từng dự án.

- Các dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng: Giao số lượng dự án và tổng số vốn theo đề nghị của địa phương.

d) Số vốn thu hồi các khoản vốn ứng trước của từng dự án theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

2. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a) Hướng dẫn và bổ sung kinh phí phát sinh thêm do chênh lệch tỷ giá thực tế với tỷ giá tính dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 của các dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, nhà ở của các cơ quan của Việt Nam ở nước ngoài.

b) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư huy động nguồn vốn ODA để hoàn trả số vốn ứng trước các khoản vốn đối ứng các dự án ODA của các Bộ, ngành và địa phương tại Quyết định số 1219/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ứng trước vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ kế hoạch năm 2013 theo số giải ngân đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2013. Riêng tỉnh Đồng Nai và thành phố Hải Phòng thu hồi từ nguồn cân đối ngân sách địa phương kế hoạch 2013.

Điều 3.

Căn cứ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước và danh mục, mức vốn các dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương năm 2013 được giao tại Quyết định này và Quyết định giao kế hoạch đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước kế hoạch năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

1. Phân bổ vốn bù lãi suất tín dụng đầu tư và tín dụng chính sách; chi bổ sung dự trữ nhà nước; cho vay chính sách quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 2 Quyết định này gửi báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 10 tháng 01 năm 2013.
2. Thông báo cho các đơn vị danh mục và mức vốn từng dự án quy định tại Điểm b, c Khoản 1 Điều 2 Quyết định này gửi báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 10 tháng 01 năm 2013.
3. Hoàn trả các khoản vốn ứng trước theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 2 Quyết định này theo kết quả giải ngân của từng dự án đến hết thời gian quy định.
4. Định kỳ hàng quý gửi báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước kế hoạch năm 2013 về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

Điều 4.

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- a) Chủ trì kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước, bao gồm các nguồn vốn ngân sách nhà nước của các Bộ, ngành, vốn cân đối ngân sách địa phương và vốn bổ sung có mục tiêu của ngân sách trung ương cho địa phương và các nguồn vốn có tính chất ngân sách khác.
- b) Định kỳ hàng quý báo cáo Chính phủ tình hình thực hiện vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước.

2. Bộ Tài chính định kỳ hàng quý báo cáo Chính phủ tình hình giải ngân vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước.

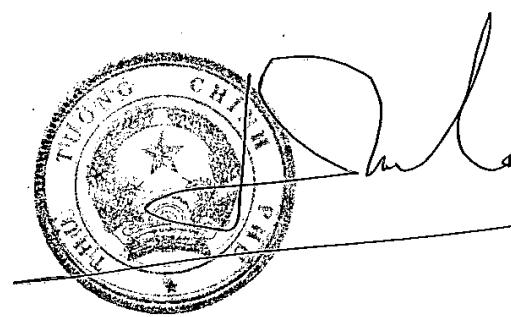
Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ; cơ quan khác ở Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc CP;
- VP Ban Chỉ đạo TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Đoàn đại biểu Quốc hội của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục, các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, KTTTH (3b). 525

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tân Dũng